| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 5 – NGHỆ AN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 35/2026/QĐST-HNGĐ | *Nghệ An, ngày 07 tháng 4 năm 2026.* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 83/2026/TLST-HNGĐ, ngày 13 tháng 3 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn chị **Nguyễn Thị P**, sinh năm 2004; nơi cư trú: Thôn T, xã K, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn anh **Nguyễn Sỹ H**, sinh năm 1998; nơi cư trú: Thôn T, xã K, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2026.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị P và anh Nguyễn Sỹ H.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị P và anh Nguyễn Sỹ H.

- Về nuôi con chung: Giao cháu Nguyễn Sỹ Gia H1, sinh ngày 19 tháng 12 năm 2021 cho anh Nguyễn Sỹ H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Thị P cấp dưỡng nuôi con 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng từ tháng 4 năm 2026 đến khi con trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản và nợ: Chị Nguyễn Thị P và anh Nguyễn Sỹ H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị P phải chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm 300.000 (ba trăm nghìn) đồng đã nạp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001698 ngày 13 tháng 3 năm 2026 của Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh N.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án được thực hiện theo quy định các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Nghệ An;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An;
- Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phan Ngọc Anh**